

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN NGỮ VĂN THEO ĐỊNH HƯỚNG STEM Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

MANAGEMENT OF LANGUAGE ARTS TEACHING ACTIVITIES STEM-ORIENTED IN HIGH SCHOOL

TRẦN THỊ PHÚC MINH

HVCH-Trường Đại học Sài Gòn, *phucminhdn2018@gmail.com*

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 28/5/2023 Ngày nhận lại: 29/7/2023 Duyệt đăng: 26/6/2023 Mã số: TCKH-S02T6-B16-2023 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: STEM, Ngữ văn, hoạt động dạy học môn Ngữ văn, giáo dục STEM.</p> <p>Key words: STEM, Literature, Literature teaching activities, STEM education.</p>	<p><i>Quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông trong những năm qua đã thu được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập cần được tháo gỡ. Bài viết tập trung phân tích về ý nghĩa, các yếu tố ảnh hưởng tới công tác quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM, đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM ở trường trung học phổ thông cũng như nội dung quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông.</i></p> <p>ABSTRACT <i>Managing activities of teaching Literature in high schools in recent years has achieved certain results. However, there are still many limitations and inadequacies that need to be removed. The article focuses on analyzing the meaning and factors affecting the management of STEM-oriented language arts teaching activities, a general assessment of the current situation of managing activities in teaching Literature-oriented subjects. STEM in high school as well as content management of teaching Literature in high school.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại khoa học kỹ thuật phát triển như vũ bão hiện nay, đứng trước cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, để đáp ứng được với nền khoa học kỹ thuật tiên tiến hiện đại, đòi hỏi mỗi chúng ta không ngừng nỗ lực đổi mới về tư duy về nhận thức và hành động. Giáo dục cũng không ngoại lệ, để có một nền giáo dục hiện đại thì giáo viên phải tiên phong đi đầu trong đổi mới về phương pháp dạy học sao cho phù hợp

với điều kiện của đất nước và sánh bước cùng với nền giáo dục của thế giới.

Trong những năm học gần đây, giáo dục STEM đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa vào các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học và đến nay tiếp tục chỉ đạo các địa phương trên toàn quốc tích hợp STEM trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành ở những môn có liên quan [2].

Hiện nay, STEM và dạy học môn ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM vẫn chưa được nghiên cứu sâu. Các bài viết, tài liệu về giáo dục STEM và dạy học môn ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM ở Việt Nam hiện nay mới chỉ mang tính chất thông tin và bình luận. Hiện chưa có công trình nào nghiên cứu về dạy học môn ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM và vận dụng nó vào dạy học trong các trường học. Việc nghiên cứu hoạt động dạy học môn ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM ở các trường trung học phổ thông đang còn là một khoảng trống.

Cùng với những môn học khác, Ngữ văn cũng là môn học quan trọng trong nhà trường. Dạy học không chỉ dừng lại ở truyền thụ kiến thức cho học sinh một cách thụ động mà giáo viên cần có những biện pháp thúc đẩy, hỗ trợ để các em chủ động chiếm lĩnh tri thức của nhân loại. Đặc biệt với ngữ văn từ trước tới nay các thầy cô và học sinh vẫn cho đây là những giờ học nghiêng về lý thuyết, dài gầy buồn ngủ. Thông qua bộ môn cùng với sự truyền thụ của người thầy, người cô các bạn học sinh sẽ lĩnh hội được cái hay, cái đẹp ở mỗi tác phẩm văn học. Đối với phương pháp dạy môn ngữ văn theo hướng tiếp cận STEM trong giảng dạy có nhiều hình thức và tùy theo sự sáng tạo của mỗi giáo viên. Để biến những giờ dạy như thế trở nên sinh động, hấp dẫn, cuốn hút và phát huy tính tích cực, tự học và sáng tạo của học sinh nên mạnh dạn đưa STEM vào giảng dạy môn ngữ văn trong chương trình ngữ văn tại trường trung học phổ thông.

Quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM ở trường trung học phổ thông góp phần cho nhà quản lý thực hiện các chức năng quản lý giáo dục một cách khoa học, đúng định hướng và phù hợp với quy luật vận động của thế giới tự nhiên, góp phần cụ thể hóa con đường hình thành và phát triển năng lực cho học sinh thông qua việc hình thành thế giới quan khoa học, tư duy khoa

học và kỹ năng ứng dụng khoa học, góp phần đề xuất các biện pháp phù hợp với khoa học quản lý giáo dục trên cơ sở thực tiễn.

2. NỘI DUNG

2.1. Ý nghĩa của quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM ở trường trung học phổ thông

Đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, kinh tế tri thức và công nghệ thông tin truyền thông tác động mạnh mẽ vào giáo dục và đào tạo ở tất cả các quốc gia, Việt Nam thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đổi mới chương trình và sách giáo khoa bao gồm đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và đánh giá theo quan điểm tiếp cận “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” [3]. Trước tình hình đó, công tác quản lý giáo dục cũng cần được thay đổi phù hợp với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM ở trường trung học phổ thông là quản lý hoạt động chuyển từ cách giáo dục theo truyền thống lĩnh hội kiến thức một chiều sang giáo dục trải nghiệm, liên môn và thực tiễn. Người học năng động tích cực khám phá, tìm tòi kiến thức, hoạt động nhóm, giao tiếp và hợp tác, vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn theo định hướng giáo dục STEM. Qua đó, tạo dựng cho học sinh cách học, thói quen học tập suốt đời và xây dựng một xã hội học tập năng động, sáng tạo. Quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM ở trường trung học phổ thông góp phần đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Cán bộ quản lý là người trực tiếp quản lý, trực tiếp chỉ đạo thực hiện công cuộc đổi mới giáo dục phổ thông tại các đơn vị trường học. Để quá trình đổi mới đạt hiệu quả nhất thiết cần phải có sự đổi mới của cán bộ quản lý giáo dục.

Hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM là hoạt động giáo dục trải nghiệm, mang tính tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức khoa học, kỹ năng công nghệ, kỹ thuật, toán học để giải quyết sáng tạo các vấn đề trong thực tiễn. Quản lý hoạt động này, cán bộ quản lý sẽ được nâng cao năng lực lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo hoạt động và kiểm tra đánh giá hoạt động đáp ứng yêu cầu hình thành và phát triển năng lực cho học sinh, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

Giáo viên là những người trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và dạy học, trực tiếp thực hiện công cuộc đổi mới giáo dục phổ thông. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 chỉ thành công khi đội ngũ giáo viên có nhận thức đúng đắn về ý nghĩa của sự nghiệp đổi mới, xác định đúng mục tiêu, thực hiện đúng nội dung, tổ chức hoạt động theo các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo tiếp cận phẩm chất và năng lực của học sinh. Hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM là hoạt động đòi hỏi giáo viên có năng lực tổ chức cho học sinh vận dụng kiến thức liên môn kết hợp với kỹ năng công nghệ, kỹ thuật, để giải quyết một vấn đề thực tiễn một cách linh hoạt và sáng tạo. Giáo viên thực hiện tốt các hoạt động này sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục

Hoạt động trải nghiệm môn dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM xác định cụ thể mục tiêu đó là hình thành phát triển những năng lực chung, năng lực khoa học xã hội, năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động và năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Như vậy, khi học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, các em sẽ được tạo điều kiện để phát huy khả năng của mình trong việc vận dụng kiến thức văn học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Sau một thời gian, học sinh củng cố kiến thức kỹ

năng cũ, dần hình thành kiến thức kỹ năng mới theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Từ đó, chất lượng học sinh được nâng cao, góp phần thành công cho sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục phổ thông.

2.2. Thực trạng hoạt động dạy học theo định hướng STEM ở một số trường trung học phổ thông hiện nay

Giáo dục STEM, viết tắt của Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học, là một phương pháp giáo dục liên ngành nhằm kết nối các bộ môn độc lập để giúp học sinh giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống. Giáo dục STEM có tiềm năng thúc đẩy học sinh học tập và theo đuổi một nghề nghiệp có liên quan cho sự nghiệp tương lai của các em. Giáo dục STEM được coi là xu hướng tất yếu của hệ thống giáo dục hiện đại nhằm phát triển nguồn lao động toàn cầu trong tương lai. Giáo dục STEM đã là một phần của chương trình giảng dạy ở nhiều hệ thống giáo dục, và được triển khai thành công tại một số quốc gia phương Tây, chẳng hạn như Hoa Kỳ.

Trong bối cảnh một số quốc gia đang phát triển, đặc biệt là tại châu Á, một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng các giáo dục gặp những khó khăn nhất định trong việc triển khai giáo dục STEM. Trong bối cảnh các quốc gia như Việt Nam, có rất ít thông tin về thực trạng triển khai giáo dục STEM và những biện pháp cần thực hiện để cải thiện tính hiệu quả của giáo dục STEM. Để thúc đẩy sự phát triển của giáo dục STEM, cần hiểu rõ thực tế của việc tích hợp STEM từ tiếng nói của các bên liên quan. Nghiên cứu này được thiết kế để thu thập và đưa ra những hiểu biết sâu sắc về quá trình tích hợp giáo dục STEM ở Việt Nam thông qua tiếng nói của các giáo viên trung học phổ thông.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính tại 10 trường trung học phổ thông công lập (từ lớp 10 đến lớp 12, tương ứng với học sinh độ tuổi 15 - 17) tại Thành phố Hồ Chí Minh. Những người tham gia trả lời phỏng vấn

sâu bao gồm 50 giáo viên đến từ 10 trường công lập nói trên, các giáo viên trên giảng dạy các môn học Toán, Hóa học, Sinh học, Vật lý, Công nghệ và Ngữ văn. Loại phỏng vấn được sử dụng trong nghiên cứu này là phỏng vấn bán cấu trúc. Các kết quả phỏng vấn sau đó được chuyển thành dạng văn bản và mã hoá.

2.2.1. Điểm mạnh

Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh đã nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo tiếp cận phát triển năng lực người học. Hoạt động này có sự chỉ đạo thống nhất từ Ban giám hiệu tới tổ nhóm chuyên môn và toàn thể giáo viên dạy Ngữ văn trong nhà trường. Cán bộ quản lý, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn là những người có nhiều kinh nghiệm quản lý, có năng lực chuyên môn rất tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, biết phát huy nội lực, biết xác định trọng tâm của nhà trường là kết quả dạy và học nghĩa là có phương pháp phù hợp quản lý hoạt động dạy học, có khả năng tiếp cận và triển khai, chỉ đạo việc đổi mới cách dạy, cách học hiện nay ở bộ môn Ngữ văn. Đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên đều đạt chuẩn đào tạo, trong đó số giáo viên đạt trình độ trên chuẩn khá cao, về năng lực tiếp cận trong đổi mới phương pháp rất tốt. Nhìn chung giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, tận tâm với nghề, có năng lực thực hiện dạy học theo tiếp cận năng lực, biết phát huy năng lực, tư duy sáng tạo của người học, biết khắc phục những khó khăn để làm tốt nhiệm vụ dạy học.

Việc quản lý chương trình dạy học được thực hiện nghiêm túc, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học trong đó có việc thực hiện kiểm tra về chương trình dạy học. Công tác quản lý chương trình dạy học được thực hiện nền nếp, có khoa học, không có hiện tượng dạy dồn tiết hoặc cắt xén chương trình. Công tác chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học được chỉ đạo rất sâu sát, đầu năm học hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ

đạo đổi mới phương pháp dạy học. Xây dựng được kế hoạch hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo tiếp cận phát triển năng lực người học có chất lượng, hàng năm có bổ sung chỉnh sửa phù hợp với yêu cầu của bộ môn và sự chỉ đạo của các cấp. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, rút kinh nghiệm trong các buổi sinh hoạt chuyên môn và hội thảo chuyên đề. Từ đó, việc đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo tiếp cận phát triển năng lực người học phù hợp với yêu cầu, đáp ứng việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo hiện nay. Cơ sở vật chất - trang thiết bị dạy học đáp ứng được yêu cầu đổi mới hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo tiếp cận phát triển năng lực người học.

2.2.2. Những hạn chế

Việc triển khai quán triệt về dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM chưa được tổ chức tập huấn một cách bài bản, khoa học trên diện rộng nên giáo viên rất lúng túng và rất mơ hồ và chỉ thực hiện theo sự hiểu biết, năng lực bản thân. Quản lý việc soạn giảng, chuẩn bị bài lên lớp cũng như việc thực hiện giảng dạy trên lớp của giáo viên chưa thường xuyên, còn nặng về hình thức; việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên còn nhiều hạn chế.

Quản lý sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn còn nhiều hạn chế như chưa chú trọng nhiều đến chất lượng triển khai đổi mới hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo tiếp cận phát triển năng lực người học từ nội dung đến phương pháp, nội dung sinh hoạt tổ nhóm nặng về hình thức, thực hiện các buổi họp theo quy định; tập trung nhiều về đánh giá rút kinh nghiệm các giờ thanh tra, giờ thao giảng, việc ra đề kiểm tra hay nội dung những kiến thức cần truyền tải đến học sinh. Trong giảng dạy, một số giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học còn tùy tiện, thiếu khoa học, còn lạm dụng công nghệ thông tin vào dạy học do chưa nhận thức đúng vai trò hỗ trợ của thiết bị cho bài giảng.

Việc quản lý học tập ở nhà của các bậc phụ huynh học sinh chưa sát sao; tỷ lệ học sinh biết xây dựng kế hoạch tự học, hoàn thành việc học và làm bài chuẩn bị bài ở nhà trước khi đến lớp chưa được phụ huynh quan tâm tốt. Các giáo viên cho rằng bản thân họ thiếu những kiến thức liên ngành và không được trang bị đầy đủ các phương pháp giảng dạy hiện đại.

Sự căng thẳng giữa niềm tin của giáo viên về tầm quan trọng của việc giảng dạy các môn học STEM trong việc phát triển khả năng giải quyết các vấn đề thực tế của học sinh với các mục tiêu ngắn hạn của giáo dục trong bối cảnh thực tế địa phương của họ đã ảnh hưởng đến động lực, sự tham gia và sáng kiến của họ trong việc triển khai giáo dục STEM hiệu quả trong các tiết dạy. Một mặt, các giáo viên nhận thức được rằng giáo dục STEM rất hữu ích cho tương lai của học sinh, và họ muốn cố gắng giảng dạy các môn STEM một cách hiệu quả. Mặt khác, họ cho rằng điều quan trọng là học sinh phải đạt được các mục tiêu ngắn hạn, đó là đạt được điểm cao trong các kỳ thi quan trọng để thi đỗ vào các trường đại học mong muốn hoặc đạt được các giải thưởng cao trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp trường, cấp thành phố. Cuối cùng, các giáo viên cũng bày tỏ lo ngại về cách thức đánh giá tính hiệu quả, năng lực giảng dạy của các giáo viên dạy những môn học này. Sự thiếu hụt các tài liệu, tư liệu dạy học, các trang thiết bị và sự hỗ trợ cần thiết về công nghệ. Các giáo viên cũng phần nào cho rằng nguồn lực thời gian (số tiết dạy, thời lượng các tiết) và không gian (cơ sở vật chất nhà trường) hạn chế cũng là một trong những yếu tố gây khó khăn cho việc tích hợp giáo dục STEM trong nhà trường.

2.3. Đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM ở trường trung học phổ thông

2.3.1. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM

Nâng cao chất lượng hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM là phải nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh. Tạo động lực nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng ngày càng cao phù hợp với thời kỳ đổi mới. Hiện nay chúng ta thấy một tình trạng chung là nhiều giáo viên và học sinh chưa nhận thức đầy đủ vị trí vai trò của đổi mới phương pháp dạy học nói chung và môn Ngữ văn nói riêng. Do vậy, đối với giáo viên chưa biết sử dụng và kết hợp các phương pháp dạy học một cách phù hợp và hiệu quả với đối tượng học sinh. Với học sinh các em còn lung túng khi tiến hành các hoạt động theo định hướng STEM. giáo viên là những người đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng công tác đổi mới phương pháp dạy học nói chung và đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn nói riêng. giáo viên phải biết họ dạy cái gì? dạy như thế nào? Để thực hiện tốt điều này họ cần phải được bồi dưỡng đồng thời họ phải tự trau dồi kiến thức kỹ năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đội ngũ giáo viên là những người trực tiếp và là nòng cốt giúp hoạt động đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả. Giáo viên cần phải tạo ra cơ hội cho học sinh ứng dụng kiến thức và kỹ năng vào thực tế, phát huy năng lực sáng tạo, tư duy logic và khả năng giải quyết vấn đề, cơ hội trải nghiệm kỹ thuật công nghệ khoa học tiên tiến, nâng cao tinh thần đồng đội – khả năng làm việc nhóm.

2.3.2. Quản lý mục tiêu và chương trình dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM

Nâng cao nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của chương trình dạy học, về thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng đặc biệt là quyết định 88/2014/QH13: “Mục tiêu giáo dục phổ thông là tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh”.

Đảm bảo quản lý chặt chẽ việc thực hiện đúng chương trình dạy học và nội dung kiến

thức truyền đạt, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về chuyên môn để giáo viên thực hiện chương trình dạy học đúng tiến độ năm học và đạt được mục tiêu đề ra. Tạo cho giáo viên thói quen và khả năng xây dựng kế hoạch dạy học khoa học, sáng tạo có hiệu quả. Tăng cường kỷ cương nề nếp dạy học trong dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học hiện nay.

2.3.3. Quản lý hoạt động dạy của giáo viên, tổ chức bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên Ngữ văn theo định hướng STEM

Giáo viên nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm nghề nghiệp và từ đó luôn tự giác, tích cực nghiên cứu phương pháp dạy học theo quan điểm dạy học định hướng STEM. Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, tham gia học tập bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp bản thân, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng STEM.

Giáo viên cần được hướng dẫn về các nguyên vật liệu, công cụ thực hiện, các tư liệu để dẫn đề tài; nghiên cứu đề tài, chủ đề; các phương án, kịch bản, giáo án STEM... về phần học sinh, các em cần được gợi ý các vấn đề để có thể luyện tập, tìm hiểu mở rộng, nâng cao hoặc nghiên cứu chuyên sâu hơn sau khi đã thực hiện đề tài, chủ đề trong phạm vi thời gian, nội dung quy định.

2.3.4. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học đối với giáo viên theo định hướng STEM

Nhằm giúp giáo viên nắm rõ, nhận thức sâu sắc chủ trương chỉ đạo về đổi mới chương trình sách giáo khoa của Nghị Quyết 88/2014, quán triệt việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng STEM. Chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn nâng cao nhận thức, có ý thức trách nhiệm thực hiện tốt các hoạt động dạy học môn Ngữ văn nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

Chỉ đạo dạy học theo định hướng giáo dục STEM có thể được triển khai dưới nhiều hình thức như giảng dạy tích hợp các môn học qua

một chủ đề cụ thể, tổ chức các buổi thực hành, các hoạt động ngoại khóa như ngày hội STEM, hoặc xây dựng mô hình các câu lạc bộ STEM với sự hướng dẫn của giáo viên. Khi xây dựng bài dạy học theo định hướng giáo dục STEM, giáo viên nên sử dụng nội dung hẹp, thiết bị dạy học đơn giản để có thể dễ dàng minh họa cho kiến thức. Chủ đề nên lựa chọn dạng một dự án trong thực tiễn cuộc sống, thiết bị và kiến thức không phức tạp, thời gian thực hiện không dài. Quan trọng nhất, các chủ đề giáo dục STEM đều phải xác định các mục tiêu cần đạt được sau khi thực hiện đề tài, chủ đề.

2.3.5. Tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng STEM

Kiểm tra đánh giá nhằm xác định hiệu quả, thúc đẩy các hoạt động dạy học, phù hợp đáp ứng quan điểm chỉ đạo dạy học phát triển năng lực phẩm chất người học. Thực hiện đánh giá trong quá trình tổ chức dạy học bằng các hình thức khác nhau theo hướng dẫn của Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3/10/2017.

2.3.6. Xây dựng môi trường học tập theo tiếp cận phát triển năng lực người học

Xây dựng môi trường học tập lành mạnh đảm bảo được các điều kiện về cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, có sân chơi cho các em. Xây dựng nề nếp học tập, sinh hoạt vui chơi của học sinh; quan tâm nhiều về hoạt động trải nghiệm trong học tập nhằm giáo dục các kỹ năng sống, ...

Kết hợp tốt các môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội. Nhằm đưa hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh vào nề nếp, tạo một môi trường sư phạm ngăn nắp, kỷ luật nhưng thân thiện, làm tốt phong trào xây dựng “trường học thân thiện học sinh tích cực”.

3. KẾT LUẬN

Nghiên cứu quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn theo định hướng giáo dục STEM ở trường trung học phổ thông, chúng tôi xác định các nội dung, ý nghĩa của việc quản

lý, xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức, chỉ đạo hoạt động và kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động ở trường trung học phổ thông. Đây là cơ sở lý luận để các nhà quản lý nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn quản lý hoạt động giáo dục ở đơn vị mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn ngữ văn*. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH về triển khai thực hiện giáo dục Stem trong giáo dục trung học*, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29- NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
- [4] Phạm Thị Mai Loan (2016), *Quản lý hoạt động dạy học môn Ngữ văn tại Trường trung học cơ sở Võ Thị Sáu, quận Lê Chân, Hải Phòng theo tiếp cận phát triển năng lực người học*, Luận văn Thạc sĩ quản lý giáo dục, Trường Đại học Giáo dục Hà Nội.
- [5] Phạm Nguyễn Cẩm Tú, Trần Văn Đạt, Phan Ngọc Thạch (2022), *Quản lý hoạt động trải nghiệm môn Khoa học tự nhiên theo định hướng giáo dục STEM ở trường trung học cơ sở*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, Tập 18, Số 11.
- [6] <https://link.gov.vn/txYViQGw>, *Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn ở trường phổ thông*.